

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2015

Kính gửi:

- SỞ Y TẾ TỈNH KHÁNH HÒA
- ĐẾN
- Ngày: 05/02/15
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
 - Các Bệnh viện trung ương;
 - Các Sở Y tế;
 - Các Bệnh viện tỉnh;
 - Các Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Phòng chống các bệnh xã hội;
 - Các Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình, Chi cục An toàn Vệ sinh Thực phẩm;
 - Các Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Bệnh viện quận/huyện/thị xã;
 - Các Trung tâm Dân số - Kế hoạch hoá gia đình;
 - Các Bệnh viện ngành;
 - Các Trường Cao đẳng, Đại học Y - Dược;
 - Các Viện Nghiên cứu Y học;
 - Các Trung tâm y tế các ngành;
 - Các tổ chức, đơn vị làm công tác quản lý, nghiên cứu và chăm sóc sức khoẻ.

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh và Đào tạo năm học 2015, Trường Đại học Y tế công cộng thông báo tuyển sinh các khoá đào tạo như sau:

- **Tiến sỹ Y tế công cộng**
- **Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế**
- **Thạc sỹ Y tế công cộng**
- **Thạc sỹ Quản lý bệnh viện**
- **Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng**

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN TUYỂN SINH

1. Tiến sỹ Y tế công cộng :

- Trường hợp thí sinh có bằng thạc sĩ: Tất cả các thí sinh có bằng thạc sĩ đều được đăng ký dự tuyển. Đối với các thí sinh có bằng thạc sĩ không thuộc khối ngành khoa học sức khỏe phải có chứng nhận chương trình Bổ túc kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp. Ưu tiên những người công tác trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe.
- Trường hợp thí sinh chưa có bằng thạc sĩ: Thí sinh phải có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại khá trở lên. Đối với các thí sinh có bằng đại học không thuộc khối ngành khoa học sức khỏe phải học bổ sung và được cấp chứng nhận chương trình Bổ túc kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp. Ưu tiên những người công tác trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe.
- Có một bài luận về dự định nghiên cứu, trong đó trình bày rõ ràng đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được, lý do lựa chọn cơ sở đào tạo; kế hoạch thực hiện trong từng thời kỳ của thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; dự kiến việc làm sau khi tốt nghiệp; đề xuất người hướng dẫn.

- Có hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành; hoặc một thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và một thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh. Những người giới thiệu này cần có ít nhất 6 tháng cùng công tác hoặc chung lĩnh vực chuyên môn với thí sinh. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:
 - + Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
 - + Năng lực hoạt động chuyên môn;
 - + Phương pháp làm việc;
 - + Khả năng nghiên cứu;
 - + Khả năng làm việc theo nhóm;
 - + Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
 - + Triển vọng phát triển về chuyên môn;
 - + Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm TSYTCC.
- Điều kiện về ngoại ngữ:
 - + Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển nghiên cứu sinh (do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp theo khung năng lực tương đương cấp độ B1 qui định).
 - + Có Bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ.
 - + Hoặc có Bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài.
- Có 2 năm kinh nghiệm làm việc trong ngành y tế.
- Có đủ sức khoẻ để học tập.

2. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế:

- Có bằng Chuyên khoa cấp I chuyên ngành tương đương, có thâm niên công tác trong chuyên ngành đăng ký dự thi từ 6 năm trở lên (không kể thời gian học CKI).
- Có bằng Thạc sĩ đúng chuyên ngành dự tuyển từ 6 năm trở lên.
- Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ nội trú bệnh viện đúng chuyên ngành đã công tác trong chuyên ngành 3 năm (tính từ ngày tốt nghiệp bác sĩ nội trú)
- Những người có bằng Chuyên khoa cấp I hoặc Thạc sĩ hoặc Bác sĩ nội trú chuyên ngành khác phải có chứng chỉ lớp Bổ túc kiến thức chuyên ngành YTCC do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.
- Tuổi đời không quá 50 đối với nữ và không quá 55 đối với nam
- Lý lịch rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
- Có đủ sức khoẻ để học tập và nghiên cứu.
- Các đối tượng ngoài biên chế nhà nước, nếu có nhu cầu học tập phải đóng kinh phí đào tạo
- Điều kiện miễn thi ngoại ngữ: Thí sinh có thời gian công tác 03 năm trở lên liên tục tại các khu vực sau (theo bảng phân chia khu vực theo tuyển sinh đại học năm 2008): a) tất cả các thí sinh đang công tác tại khu vực 1; b) thí sinh không phải người dân tộc Kinh, công tác tại khu vực 2 nông thôn.

3. Thạc sĩ Y tế công cộng:

- Điều kiện về văn bằng:
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng: Y tế công cộng, dinh dưỡng, lý sinh y học, kỹ thuật hình ảnh y học, vật lý trị liệu.
 - o Thí sinh tốt nghiệp ngành gần (các ngành thuộc khối khoa học sức khỏe, trừ nhóm ngành quản lý dịch vụ y tế) và ngành xa (tất cả các ngành còn lại) phải có chứng chỉ chương trình bổ túc kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.
- Kinh nghiệm thâm niên công tác:
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng (thuộc nhóm ngành Quản lý dịch vụ Y tế nêu trên) và ngành gần (tất cả các ngành thuộc khối khoa học sức khỏe) có bằng loại Khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.
 - o Thí sinh thuộc ngành đúng hoặc ngành gần không có bằng tốt nghiệp loại Khá trở lên phải có tối thiểu 1 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế.
 - o Thí sinh tốt nghiệp ngành khác (tất cả các ngành còn lại) dự thi phải có tối thiểu 2 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế.
- Có đủ sức khỏe để học tập.
- Điều kiện miễn thi ngoại ngữ:
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;
 - o Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

4. Thạc sĩ Quản lý bệnh viện:

- Điều kiện về văn bằng:
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng: Quản lý/quản trị bệnh viện;
 - o Tốt nghiệp ngành gần (những ngành thuộc khối khoa học sức khỏe) và ngành xa (những ngành còn lại) phải có chứng chỉ chương trình bổ túc kiến thức chuyên ngành Quản lý y tế do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.
- Kinh nghiệm thâm niên công tác:
 - o Những thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng (Quản lý/quản trị Bệnh viện) và ngành gần (tất cả các ngành thuộc khối khoa học sức khỏe) có bằng loại khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.
 - o Những thí sinh thuộc ngành đúng hoặc ngành gần không có bằng tốt nghiệp loại khá trở lên phải có tối thiểu 1 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế
 - o Những thí sinh tốt nghiệp ngành khác (tất cả các ngành còn lại) dự thi phải có tối thiểu 2 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế.
- Có đủ sức khỏe để học tập.

- Điều kiện miễn thi ngoại ngữ:
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;
 - o Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

5. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng:

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học các ngành khoa học sức khỏe: Y; Dược; Y tế công cộng; Điều dưỡng; Kỹ thuật y học, xét nghiệm y học.
- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học các ngành không thuộc khối khoa học sức khỏe phải có chứng chỉ Bổ túc kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.
- Có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực y tế.
- Tuổi đời không quá 45 đối với nữ và 50 đối với nam.
- Có đủ sức khoẻ để học tập.

II. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

1. Tiến sỹ Y tế công cộng: từ 3 - 4 năm
2. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế: từ 2 – 4 năm
3. Thạc sỹ Y tế công cộng: tập trung 18 tháng
4. Thạc sỹ Quản lý bệnh viện: tập trung 18 tháng
5. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng: tập trung 18 tháng

III. THỦ TỤC TUYỂN SINH

1. Các môn thi tuyển và lệ phí thi tuyển

1.1. Các môn thi

1.1.1. Tiến sỹ Y tế công cộng:

- Xét tuyển hồ sơ
- Thí sinh trình bày bài luận về dự định nghiên cứu trước tiêu ban chuyên môn.

1.1.2. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế:

- Môn chuyên ngành: Tổ chức và quản lý y tế.
- Ngoại ngữ: 01 trong 05 thứ Tiếng Anh hoặc tiếng Nga, Pháp, Đức, Trung theo qui định hiện hành (Tương đương trình độ C và có phần chuyên ngành).

1.1.3. Thạc sỹ Y tế công cộng

- Môn cơ bản: Toán thống kê
- Môn chuyên ngành: Dịch tễ - Sức khỏe Môi trường
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh (Cấp độ A2 khung Châu Âu)

1.1.4. Thạc sĩ Quản lý bệnh viện

- Môn cơ bản: Toán thống kê
- Môn chuyên ngành: Tổ chức quản lý y tế
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh (Cấp độ A2 khung Châu Âu)

1.1.5. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng

- Môn cơ bản: Toán thống kê
- Môn chuyên ngành: Tổ chức quản lý y tế

1.2. Thời gian ôn tập

Dự kiến từ 1/6/2015 đến 30/6/2015.

1.3. Kinh phí ôn tập và thi tuyển

- Đối với thí sinh thi tuyển trình độ Thạc sĩ và CKI YTCC, CKII TCQLYT:
 - Lệ phí đăng ký dự thi: 60.000đ/1 thí sinh.
 - Lệ phí hồ sơ: 60.000đ/1 hồ sơ
 - Lệ phí thi tuyển: 120.000đ/môn.
 - Học phí ôn tập: 1.200.000đ/ môn.
- Đối với thí sinh thi tuyển trình độ Tiến sĩ YTCC
 - Lệ phí hồ sơ: 100.000đ/1 hồ sơ.
 - Lệ phí đăng ký xét tuyển hồ sơ TS YTCC: 200.000đ/1 thí sinh (*lệ phí Hội đồng xét tuyển và bảo vệ đề cương sẽ thông báo sau*)

Ghi chú: Học phí ôn thi (nếu thí sinh có đăng ký ôn thi) và lệ phí thi được nộp tại phòng Tài chính – Kế toán (phòng A1.3 – tầng 1 nhà 3 tầng) trước khi nộp hồ sơ.

1.4. Thời gian và địa điểm thi tuyển

- Thời gian dự kiến thi tuyển: ngày 14 - 16/8/2015.
- Địa điểm: Trường Đại học Y tế công cộng - 138 Giảng Võ - Hà Nội

2. Hồ sơ tuyển sinh:

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển đựng trong phong bì hồ sơ A4
- Bìa hồ sơ (*mẫu số 01*)
- Các giấy tờ trong túi hồ sơ đầy đủ, xếp theo thứ tự được liệt kê ở bìa túi hồ sơ:
 1. Phiếu đăng ký dự thi sau đại học (*theo mẫu 02 hoặc mẫu 04*).
 2. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm dự thi) (*mẫu số 3*)
 3. Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ sau:
 - a. Bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học
 - b. Bằng tốt nghiệp thạc sĩ và bằng điểm thạc sĩ (đối với thí sinh là thạc sĩ dự thi tiến sĩ)
 - c. Các chứng chỉ bổ sung các môn học theo quy định (nếu thuộc diện phải bổ túc kiến thức chuyên ngành)
 4. Văn bản có giá trị pháp lý chứng minh về thâm niên công tác. (*Theo yêu cầu về đối tượng dự thi*)
 5. Chứng chỉ, văn bằng Ngoại ngữ do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp (nếu có).

6. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập, công tác của một bệnh viện đa khoa trong vòng 6 tháng trở lại.
7. Văn bản có giá trị pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu thuộc diện ưu tiên).
8. 02 ảnh mới nhất cỡ 3x4 cm của thí sinh.
9. 02 Phong bì có dán tem trong nước, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận

Đối với thí sinh dự thi nghiên cứu sinh, hồ sơ bao gồm như mục 2 và bổ sung thêm các mục sau:

10. 02 Thư giới thiệu của các nhà khoa học có trình độ Tiến sĩ trở lên.
11. 01 Bài luận về dự định nghiên cứu.

Lưu ý:

1. Các đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục, Bộ GD&ĐT.

2. Thí sinh tải và sử dụng các biểu mẫu của hồ sơ tại địa chỉ:

<http://dtsdh.hsph.edu.vn/tuyensinh/bm>

3. Trường không nhận hồ sơ nếu thiếu 1 trong các giấy tờ trên.

4. Thí sinh tự túc chỗ ở trong thời gian học ôn thi và dự thi tại trường.

IV. THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

1. Thời hạn nộp hồ sơ

Hồ sơ dự thi tuyển sinh Sau đại học năm 2015: nhận từ 01/5/2015 đến hết ngày 29/05/2015 (không kể thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ).

2. Địa điểm nộp hồ sơ

Phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Y tế công cộng, 138 Giảng Võ, Hà Nội

Điện thoại: 04. 6266 2335; Fax: 04. 6266 2385

Email: dtsdh@hsph.edu.vn; Website: <http://dtsdh.hsph.edu.vn/tuyensinh/tb>

Kính đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc, các cán bộ y tế có nguyện vọng dự thi các chương trình nói trên để thí sinh kịp thời đăng ký và hoàn tất thủ tục dự thi tuyển./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hiệu trưởng (B/c);
- Cục KHCN &ĐT - BYT (để B/c);
- Vụ Giáo dục đại học - Bộ GD&ĐT (để B/c);
- Lưu:VT, SĐH.



Nguyễn Thanh Hương